

Số: 126/QĐ-CCKL

Thanh Hóa, ngày 27 tháng năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế "Phối hợp bảo vệ rừng; kiểm tra, kiểm soát, chống buôn lậu lâm sản giữa 2 Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng với các Hạt Kiểm lâm"

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC KIỂM LÂM THANH HÓA

Căn cứ Nghị định 119/2006/NĐ-CP ngày 16/10/2006 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Kiểm lâm; thông tư liên tịch số 22/2007/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 27/3/2007 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Nội vụ hướng dẫn về nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kiểm lâm ở địa phương;

Căn cứ Quyết định số 2395/QĐ-UBND ngày 05/8/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số 680/QĐ-SNN&PTNT; Quyết định số 681/QĐ-SNN&PTNT; Quyết định số 682/QĐ-SNN&PTNT ngày 29/9/2008 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa quy định nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của các Hạt Kiểm lâm huyện, Đội KLCD & PCCCR số 1, số 2 thuộc Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức xây dựng lực lượng; Trưởng phòng Thanh tra Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

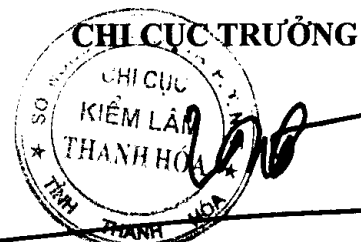
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế " *Phối hợp bảo vệ rừng; kiểm tra, kiểm soát, chống buôn lậu lâm sản giữa 2 Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng với các Hạt Kiểm lâm*".

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế " Quy chế phối hợp trong kiểm tra, kiểm soát chống buôn lậu lâm sản giữa 2 Đội KLCD & PCCCR với các Hạt Kiểm lâm huyện", ban hành kèm theo Quyết định số 435/QĐ-KL ngày 23/8/2010 của Chi cục trưởng Kiểm lâm Thanh Hóa.

Điều 3. Trưởng các phòng chuyên môn; Hạt trưởng Kiểm lâm các huyện; Hạt trưởng Kiểm lâm rừng đặc dụng; Đội trưởng Đội KLCD & PCCCR số 1, số 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.!

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- LĐ Chi cục;
- BCD ISO Chi cục;
- Lưu VT, TCXDLL, TTPC (4). *Như*



Lê Thế Long

QUY CHẾ

Phối hợp bảo vệ rừng; kiểm tra, kiểm soát, chống buôn lậu lâm sản giữa 2 Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng với các Hạt Kiểm lâm
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 126/QĐ-CCKL ngày 28 tháng năm 2014 của Chi cục trưởng Kiểm lâm Thanh Hóa)

Chương 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cơ chế phối hợp, nguyên tắc phối hợp, nội dung, trách nhiệm phối hợp, mối quan hệ giữa hai Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng (KLCĐ & PCCCR) với các Hạt Kiểm lâm huyện, Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng (sau đây gọi chung là Hạt Kiểm lâm) trên địa bàn tỉnh; giữa các Hạt Kiểm lâm với nhau trong hoạt động bảo vệ rừng (BVR), kiểm tra, kiểm soát (KTKS) đấu tranh chống buôn lậu lâm sản.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

Công chức (CC), viên chức (VC), lao động hợp đồng (LĐHĐ) đang công tác trong lực lượng Kiểm lâm Thanh Hóa; các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác, kinh doanh, chế biến, vận chuyển lâm sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Nguyên tắc và cơ chế phối hợp

1. Việc phối hợp giữa hai Đội KLCĐ & PCCCR với các Hạt Kiểm lâm phải đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chi cục trưởng Kiểm lâm; kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chính quyền địa phương và nhân dân trên địa bàn;

2. Việc phối hợp phải trên cơ sở tôn trọng chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của từng đơn vị; đoàn kết, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ BVR, đấu tranh chống buôn lậu lâm sản;

3. Giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật, đảm bảo thực hiện chế độ bảo mật;

4. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về chuyên môn, nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp theo 5 điều quy định đối với CC, VC Kiểm lâm Thanh Hóa khi thi hành công vụ;

5. Khi thực hiện nhiệm vụ trên một địa bàn cụ thể, Hạt trưởng Kiểm lâm nơi có vụ việc có trách nhiệm phối hợp với Đội trưởng Đội KLCĐ & PCCCR có thẩm quyền.

Chương 2

NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ TRÁCH NHIỆM TRONG PHỐI HỢP

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động BVR, KTKS, đấu tranh chống buôn lậu lâm sản ngay tại địa bàn và trên các tuyến giao thông;

2. Phối hợp trong việc trao đổi, cung cấp thông tin về địa bàn đang khai thác theo kế hoạch; khai thác trái phép lâm sản, phá rừng; các thủ đoạn mới của lâm tặc, các ổ nhóm, đường dây, tuyến vận chuyển lâm sản; các loại phương tiện vận chuyển lâm sản; tình hình tiêu cực của CC, VC, LĐHĐ trong lực lượng Kiểm lâm;

3. Phối hợp trong KT, KS, bắt giữ đối tượng, phương tiện vi phạm, đối tượng chống người thi hành công vụ;

4. Phối hợp trong việc tham mưu, đề xuất, kiến nghị với Chi cục trưởng, Chủ tịch UBND các huyện về biện pháp điều tra, xử lý các vụ vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn được phát hiện trong quá trình KT, KS, tuần tra BVR hoặc xử lý các thông tin do báo chí, dư luận nêu;

5. Phối hợp trong điều tra, truy suất nguồn gốc lâm sản;

6. Phối hợp trong việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, PCCCR;

7. Phối hợp trong việc huy động lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy rừng khi có yêu cầu.

Điều 5. Phối hợp trong công tác chỉ đạo, điều hành

Hạt trưởng các Hạt Kiểm lâm, Đội trưởng hai Đội KLCĐ & PCCCR có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt công tác phối hợp trong BVR, KTKS, đấu tranh chống buôn lậu lâm sản; giữ gìn mối quan hệ đoàn kết, thống nhất trong quá trình phối hợp. Khi có ý kiến khác nhau giữa Đội trưởng Đội KLCĐ & PCCCR với Hạt trưởng Kiểm lâm hoặc giữa Hạt trưởng Kiểm lâm đơn vị này với Hạt trưởng Kiểm lâm đơn vị khác thì hai bên có trách nhiệm chủ động bàn bạc đưa ra giải pháp giải quyết phù hợp; trường hợp không thể thống nhất thì phải báo cáo Chi cục trưởng để chỉ đạo.

Điều 6. Phối hợp trong việc trao đổi thông tin về tình hình an ninh rừng; đối tượng, thủ đoạn, tuyến vận chuyển lâm sản trái pháp luật

1. Các Hạt Kiểm lâm liên kết, liên tuyến thường xuyên thông tin kịp thời cho nhau và cho Đội KLCĐ & PCCCR có thẩm quyền về tình hình khai thác, phá rừng, xâm lấn rừng, buôn bán, vận chuyển, kinh doanh chế biến lâm sản trái phép; về đối tượng, thủ đoạn, đường dây, ổ nhóm lâm tặc, địa bàn trọng điểm liên quan đến khai thác, buôn bán, vận chuyển lâm sản trên địa bàn quản lý;

2. Hai Đội KLCĐ & PCCCR thông qua công tác KT, KS lâm sản, bắt giữ, xử lý vi phạm có trách nhiệm thông tin cho Hạt trưởng Kiểm lâm nơi có nguồn gốc lâm sản biết về tình hình vi phạm trên địa bàn để có giải pháp chấn chỉnh kịp thời công tác quản lý địa bàn, BVR tại gốc, đồng thời báo cáo Chi cục trưởng để chỉ đạo.

3. Các Hạt Kiểm lâm, hai Đội KLCĐ & PCCCR có trách nhiệm thông tin cho nhau về biểu hiện tiêu cực của CC, VC, LĐHĐ thuộc thẩm quyền quản lý của mỗi đơn vị. Đơn vị nhận thông tin có trách nhiệm phân loại thông tin để kiểm tra, xác minh. Kết quả kiểm tra, xác minh phải thông báo lại cho đơn vị đã cung cấp thông tin biết và báo cáo Chi cục trưởng.

4. Việc cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí, các cơ quan, đơn vị ngoài lực lượng phải thực hiện đúng Quy định về phát ngôn, cung cấp và xử lý thông tin trên báo chí trong các đơn vị thuộc Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 445/QĐ- KL ngày 30/8/2010 của Chi cục trưởng Kiểm lâm Thanh Hóa; giữ gìn đoàn kết, bảo vệ uy tín của lực lượng.

Điều 7. Phối hợp trong việc kiểm tra an ninh rừng; KT, KS chống buôn lậu lâm sản và xử lý vi phạm

1. Trong trường hợp theo chỉ đạo của Chi cục trưởng Kiểm lâm hoặc theo yêu cầu của Hạt Kiểm lâm nơi có vụ việc, Đội KLCĐ & PCCCR có thẩm quyền có trách nhiệm xây dựng kế hoạch phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm hoặc hỗ trợ lực lượng để kiểm tra.

2. Trường hợp cần thiết, khẩn cấp phải giữ bí mật, bất ngờ thì Đội KLCĐ & PCCCR có thẩm quyền được bố trí lực lượng trinh sát, lực lượng bắt giữ, bám địa bàn, bám đối tượng vi phạm, đồng thời báo ngay cho Hạt trưởng Kiểm lâm nơi có vụ việc tham gia phối hợp bắt giữ, xử lý. Hạt kiểm lâm nơi có vụ việc khi nhận được yêu cầu của Đội KLCĐ & PCCCR, có trách nhiệm báo cáo chính quyền địa phương nơi có vụ việc hoặc lực lượng Công an huyện, DQTV tham gia phối hợp và cử lực lượng, phương tiện cùng tham gia kiểm tra, bắt giữ đối tượng, phương tiện vi phạm.

3. Khi nhận được thông tin và nhận định đối tượng đang vận chuyển lâm sản trái phép ra khỏi địa bàn quản lý của một huyện và có khả năng đi nhiều hướng khác nhau, thì Hạt Kiểm lâm nơi nhận thông tin nhanh chóng thông báo ngay cho Hạt trưởng Kiểm lâm liên kề hoặc tuyến dưới, hoặc Đội KLCĐ & PCCCR có thẩm quyền để tổ chức lực lượng truy đuổi, bắt giữ, xử lý; kết quả xử lý được thông báo lại cho đơn vị đã cung cấp thông tin biết.

4. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện theo nguyên tắc: Đối với các Hạt Kiểm lâm giáp ranh, liên kề và Đội KLCĐ & PCCCR, bên nào phát hiện trước vi phạm thì bên đó có trách nhiệm lập hồ sơ xử lý; nếu bắt giữ trên khâu lưu thông thuộc tuyến đường nội tỉnh, nội huyện bên nào phát hiện vi phạm trước thì bên đó lập hồ sơ xử lý; Hạt Kiểm lâm nơi có xuất xứ lâm sản có trách nhiệm phối hợp; trường hợp hai bên không thống nhất về thẩm quyền xử lý thì báo cáo Chi cục trưởng quyết định; trên tuyến Quốc lộ IA, Đường Hồ Chí Minh nghiêm cấm các Hạt Kiểm lâm tổ chức lực lượng kiểm tra, kiểm soát lâm sản; trường hợp Hạt Kiểm lâm phát hiện, truy đuổi đối tượng, phương tiện vận chuyển lâm sản trái pháp luật từ các tuyến nội huyện, nội tỉnh ra Quốc lộ IA, Đường Hồ Chí Minh thì phải nhanh chóng thông tin cho Đội KLCĐ & PCCCR có thẩm quyền tổ chức lực lượng truy đuổi, bắt giữ, Hạt Kiểm lâm đã thông tin có trách nhiệm phối hợp. Việc lập hồ sơ xử lý do Đội KLCĐ & PCCCR thực hiện. Kết quả xử lý Đội KLCĐ & PCCCR có trách nhiệm thông báo lại cho Hạt Kiểm lâm đã thông tin biết và thanh toán các khoản chi phí hợp lý cho bên phối hợp đã chi theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 8. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn nghiệp vụ KT, KS, chống buôn lậu lâm sản và PCCCR

1. Khi có yêu cầu của Hạt Kiểm lâm, được sự đồng ý của lãnh đạo Chi cục, Đội KLCĐ & PCCCR có thẩm quyền có trách nhiệm phối hợp với Hạt Kiểm lâm đã yêu cầu xây dựng kế hoạch tuyên truyền, hướng dẫn nghiệp vụ cho CC, VC, LDHD của Hạt Kiểm lâm về: Kỹ năng thực hiện công tác KT, KSLS; kỹ năng lập hồ sơ xử lý vi phạm; kỹ năng nghiệp vụ về công tác PCCCR, kỹ thuật vận hành thiết bị kỹ thuật chữa cháy rừng.

Đội KLCĐ & PCCCR và các Hạt Kiểm lâm trên tuyến cử cán bộ hỗ trợ nhau trong công tác bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ về công tác KT an ninh rừng, đấu tranh chống buôn lậu lâm sản, PCCCR; phối hợp tổ chức giao ban, giao lưu tuyên truyền về tấm gương điển hình trong công tác BVR, PCCCR, trong xây dựng và thực hiện có hiệu quả mô hình trang trại rừng, phát triển kinh tế lâm nghiệp.

Chương 3

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm thực hiện

1. Đội trưởng hai Đội KLCĐ & PCCCR, Hạt trưởng Kiểm lâm huyện, Kiểm lâm rừng đặc dụng có trách nhiệm phổ biến, quán triệt Quy chế này đến các Trạm Kiểm lâm trực thuộc, CC, VC, LDHD để thống nhất thực hiện; tổ chức lực lượng hỗ

trợ nhau trong việc tuần tra, kiểm tra an ninh rừng, KT, KS, đấu tranh chống buôn lậu lâm sản và PCCCR theo tình hình thực tế ở từng địa bàn.

2. Nhiệm vụ cụ thể của từng đơn vị:

Trên cơ sở Quy chế này, hai Đội KLCD & PCCCR chủ trì nghiên cứu, đề xuất chương trình, thống nhất kế hoạch phối hợp cụ thể đối với từng Hạt Kiểm lâm để tổ chức thực hiện.

Các Hạt Kiểm lâm chủ động đấu mối, phối hợp với hai Đội KLCD & PCCCR và các Hạt Kiểm lâm liên kề để xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp cụ thể, thiết thực, hiệu quả.

Điều 10. Chế độ giao ban, sơ kết, tổng kết

Đội trưởng KLCD & PCCCR, Hạt trưởng các Hạt Kiểm lâm chủ động và thường xuyên đấu mối, gặp gỡ, trao đổi về tình hình an ninh rừng, về kế hoạch phối hợp, những tồn tại, vướng mắc trong quá trình phối hợp, các giải pháp phối hợp trong thời gian tới, đảm bảo không gây ảnh hưởng đến hoạt động nghiệp vụ của nhau.

Định kỳ 6 tháng 01 lần, vào tuần cuối cùng của Quý thứ 2, Đội KLCD & PCCCR trên tuyến chủ động bàn bạc, thống nhất với các Hạt Kiểm lâm tiến hành sơ kết, đánh giá tình hình phối hợp, triển khai kế hoạch phối hợp trong 6 tháng tiếp theo. Việc sơ kết thực hiện theo chế độ luân phiên, đơn vị chủ trì có trách nhiệm tổng hợp tình hình phối hợp, xây dựng báo cáo.

Vào đầu Quý I của năm kế tiếp, Đội KLCD & PCCCR phối hợp với các Hạt Kiểm lâm trên tuyến tổ chức tổng kết đánh giá hiệu quả phối hợp trong năm, xây dựng kế hoạch phối hợp cho năm tiếp theo. Việc tổng kết do các Đội KLCD & PCCCR chủ trì xây dựng báo cáo.

Hội nghị sơ kết, tổng kết, đơn vị chủ trì có trách nhiệm báo cáo Lãnh đạo Chi cục để chỉ đạo.

Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị báo cáo về Chi cục để chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp. /.

CHI CỤC TRƯỞNG



Lê Thế Long